

Số: 07/TB-UBND

Nam Giang, ngày 25 tháng 03 năm 2024

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai nguồn gốc, thời điểm hình thành tài sản trên đất, Phiếu lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc, thời điểm hình thành tài sản trên đất của các hộ: ông Lê Bá Thôn, ông Nguyễn Thành Khâm, bà Lê Thị Lan, địa chỉ thôn Phong Lạc 2, xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân

Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa, Về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-UBND ngày 20/08/2022 của UBND huyện Thọ Xuân về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới Đồng Tường, thôn Phong Lạc 2, xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân;

Căn cứ Quyết định số 7467/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân Về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện Dự án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới Đồng Tường, thôn Phong Lạc 2, xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân;

UBND xã Nam Giang thông báo về việc niêm yết công khai nguồn gốc, thời điểm hình thành tài sản trên đất; Phiếu lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc, thời điểm hình thành tài sản trên đất của các hộ: ông Lê Bá Thôn, ông Nguyễn Thành Khâm, bà Lê Thị Lan, địa chỉ thôn Phong Lạc 2, xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân.

1. Hồ sơ niêm yết công khai gồm:

- Thông báo số 07/TB-UBND ngày 25/03/2024 của UBND xã Nam Giang.
- Phiếu lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất do Trưởng thôn Phong Lạc 2 chủ trì tại cuộc họp ngày 23/03/2024 có sự tham dự của đại diện Chi ủy thôn Phong Lạc 2, UBND xã Nam Giang và những người đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất với thửa đất đang đề nghị cấp GCNQSD đất.

2. Nội dung niêm yết, công khai:

Nguồn gốc và thời điểm hình thành tài sản trên đất của các hộ: ông Lê Bá Thôn, ông Nguyễn Thành Khâm, bà Lê Thị Lan trên diện tích đất tại khu Đồng Tường, thôn Phong Lạc 2 để phục vụ công tác GPMB thực hiện dự án quy hoạch khu dân cư mới Đồng Tường, thôn Phong Lạc 2, cụ thể như sau:

2.1. Đất đai:

STT	Thông tin thửa đất				Nguồn gốc đất	Chủ sử dụng đất
	Tờ bản đồ số	Số thửa	Tổng diện tích thửa đất (m ²)	Loại đất		
01	TĐ-01	107	213,6	LUC	Giao theo NĐ64	Lê Thị Lan
01	TĐ-01	110	644,3	LUC	Giao theo NĐ64	Nguyễn Thành Khâm

STT	Thông tin thửa đất				Nguồn gốc đất	Chủ sử dụng đất
	Tờ bản đồ số	Số thửa	Tổng diện tích thửa đất (m ²)	Loại đất		
01	TĐ-01	96	620	LUC	Giao theo NĐ64	Lê Bá Thôn

2.2. Tài sản trên đất:

Căn cứ theo biên bản kiểm kê ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng GPMB huyện, tài sản trên các thửa đất nêu trên gồm:

T	Họ và tên	Loại tài sản	ĐVT	Số lượng
1	Lê Bá Thôn, tài sản tạo lập trên thửa 96			
		Bưởi D	Cây	25
		Na D	Cây	6
		Ôi D	Cây	2
		Đinh Lăng B	Cây	7
		Mía năm 1	m ²	20
		Mít D	Cây	6
		Đậu Cu ve	m ²	50
		Đào D	Cây	1
		Khoai Lang	m ²	36
		Rau rền	m ²	16
		Sung D>26	Cây	2
	Tên công trình	Quy cách	ĐVT	Khối lượng
	Tường kê ao xây gạch không nung (gạch tro lò)	$((26,6+11,1)*2*2)*0,13$	m ³	19,6
	Hàng rào sắt hình	28,8*1	m ²	28,8
	Tường xây gạch không nung (gạch tro lò)	$((13*2)+32,6)*0,8$	m ²	46,9
2	Lê Thị Lan Võ, tài sản tạo lập trên thửa 110			
		Bưởi D	Cây	18
	Tên công trình	Quy cách	ĐVT	Khối lượng
	Tường xây gạch không nung (gạch tro lò)	$(18,3*1,5)+(1,5*1,5)+(10,2*1,2)$	m ²	41,9
	Lưới B40 khổ 1 m	10,2*1	m ²	10,2
3	Nguyễn Thành Khâm, tài sản tạo lập trên thửa 110			
		Đậu lấy hạt	m ²	210,0
		Táo A	Cây	7
		Mít C	Cây	2
		Bưởi D	Cây	16

T T	Họ và tên	Loại tài sản	ĐVT	Số lượng
		Táo D	Cây	6
		Nhãn A	Cây	5
		Mít B	Cây	2
		Hồng Xiêm B	Cây	2
		Na B	Cây	2
		Đủ đủ B	Cây	1
		Vú Sữa C	Cây	1
		Dừa D	Cây	6
	Tên công trình	Quy cách	ĐVT	Khối lượng
	Nhà xây gạch không nung, mái tôn xộp, nền xi măng cao 2,6m	3,2*3,6	m ²	11,5
	Bán bình mái tôn	1,6*3,6	m ²	5,8
	Nền bê tông	$((3,6*4)+(3*2,3)+(2*3))*0,05$	m ²	1,4
	Hàng rào sắt hình	6,3*1,1	m ²	6,9
	Tường kê ao xây gạch 110	14,4*0,6*0,1	m ³	0,9
	Tường kê ao xây gạch không nung	$(14,4*1,2)+(7,7+7,7+14,4)*1,8$ *0,13	m ²	9,2
	Trụ cổng xây gạch không nung	$(0,25*0,25*1,8)*2$	m ³	0,2
	Tường rào xây gạch không nung	$(5,2*1,2)+(12,3*1,6)+(14,3*1,15$ $)+(23,3*1,5)$	m ²	77,3
	Lưới B40 khổ 1 m	$(27,3+14,3+23,3+14)$	m	78,9
	Lưới B40 khổ 0,5 m	23,3 *0,5	m	23,3
	Tường rào xây gạch không nung	26,5*0,2	m ²	5,3

2.3. Thời điểm hình thành tài sản trên đất

- Hộ ông Lê Bá Thôn:
 - + Tài sản là cây trồng trên đất từ năm 2011
 - + Tài sản là vật kiến trúc hình thành trên đất từ năm: 2002-2003
- Hộ ông Nguyễn Thành Khâm
 - + Tài sản là cây trồng trên đất từ năm 2011
 - + Tài sản là vật kiến trúc hình thành trên đất từ năm: 2000
- Hộ bà Lê Thị Lan
 - + Tài sản là cây trồng trên đất từ năm 2012
 - + Tài sản là vật kiến trúc hình thành trên đất từ năm: 1999-2001

3. Địa điểm niêm yết công khai:

- Công sở UBND xã Nam Giang ;
- Nhà văn hóa Phong Lạc 2, xã Nam Giang ;

Ngoài ra, còn được niêm yết công khai trên Cổng thông tin điện tử và Đài truyền thanh xã Nam Giang.

3. Thời gian niêm yết công khai:

Đủ 15 ngày làm việc, kể từ ngày 25/03/2024, kết thúc ngày 15/4/2023(*không tính ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định*)

Trong thời gian niêm yết trên, UBND xã Nam Giang đề nghị các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức trong và ngoài xã theo dõi, nếu có ý kiến phản ánh, kiến nghị đề nghị gửi bằng văn bản về UBND xã (thông qua Công chức Tư pháp - Hộ tịch) để được xem xét giải quyết theo quy định; hết thời gian trên, UBND xã sẽ không xem xét giải quyết.

UBND xã Nam Giang trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để b/cáo);
- Phòng TNMT huyện;
- Ban QLDA huyện;
- T.Tr Đảng ủy, HĐND, UBMTTQ xã;
- Bí thư, thôn trưởng Phong Lạc 2 (để công khai);
- Đài truyền thanh xã (để đưa tin);
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VP, ĐC-XD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Nam